

# NÂNG CAO PHÚC LỢI CHO ĐOÀN VIÊN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

✍ NGUYỄN ĐỨC TĨNH\*

Ngày nhận: 01/3/2024

Ngày phân biện: 08/3/2024

Ngày duyệt đăng: 18/3/2024

**Tóm tắt:** Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động (NLĐ) của tổ chức công đoàn là hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho NLĐ. Để đưa ra giải pháp nâng cao phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức Công đoàn trong giai đoạn hiện nay, bài viết sẽ phân tích bản chất phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức công đoàn, thực trạng phúc lợi và đề xuất giải pháp nâng cao phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Phúc lợi cho đoàn viên và người lao động; tổ chức Công đoàn.

## IMPROVE BENEFITS FOR UNION MEMBERS AND WORKERS OF THE VIETNAM TRADE UNION IN THE CURRENT PERIOD

**Abstract:** Improving the welfare and benefits of trade union members and employees is an activity of taking care of the material and spiritual life of employees. To provide solutions to improve the welfare of union members and employees of trade unions in the current period, the article will analyze the nature of benefits for union members and employees of trade unions, the current state of welfare and Propose solutions to improve welfare for union members and employees of Vietnam Trade Union in the coming time.

**Keywords:** Welfare for union members and workers; trade union organization.

### 1. Đặt vấn đề

Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức công đoàn là hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và NLĐ, là chương trình hoạt động mang tính nhân văn như một chính sách an sinh xã hội của công đoàn, góp phần cải thiện đời sống, đáp ứng lợi ích của đoàn viên công đoàn và NLĐ, tạo sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa đoàn viên với tổ chức công đoàn, là giải pháp quan trọng để thu hút người lao động tham gia tổ chức Công đoàn Việt Nam. Vì vậy, trong bài viết này sẽ phân tích phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức Công đoàn và đề xuất giải pháp nâng cao phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

### 2. Bản chất phúc lợi cho đoàn viên và người lao động của tổ chức Công đoàn

Phúc lợi là một thuật ngữ được dùng trong ngành quản trị nhân sự. Phúc lợi là phần thù lao gián tiếp được trả dưới dạng các hỗ trợ về cuộc sống cho NLĐ. Phúc lợi dành cho NLĐ là chính các loại bảo hiểm, các chính sách liên quan đến sức khỏe, sự an toàn, chế độ đãi ngộ. Phúc lợi doanh nghiệp là những lợi ích vật chất, tinh thần của doanh nghiệp dành cho NLĐ (ngoài tiền công, tiền lương), được

phân bổ theo quy chế, quy định của doanh nghiệp nhằm chia sẻ, hỗ trợ NLĐ trong những tình huống nhất định và động viên, khuyến khích NLĐ gắn bó với doanh nghiệp. Bên cạnh tiền lương, phúc lợi doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm cuộc sống của NLĐ; bảo đảm tái sản xuất và tái sản xuất mở rộng sức lao động.

Phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức công đoàn, chính là các chính sách hỗ trợ góp phần giúp đoàn viên, NLĐ giảm bớt khó khăn, cải thiện điều kiện sống, bảo đảm phúc lợi tốt hơn bằng các nguồn lực của tổ chức công đoàn hoặc bằng nguồn lực do tổ chức công đoàn vận động.

Phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức công đoàn cần xây dựng thành chương trình phúc lợi dài hạn; tập trung chăm lo, hỗ trợ toàn diện cho đoàn viên, NLĐ. Việc chăm lo phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức công đoàn cần được thực hiện một cách cụ thể, chu đáo, quan tâm đến từng bữa ăn, giấc ngủ, niềm vui, nỗi buồn của đoàn viên, NLĐ và gia đình của họ. Thực hiện chương trình phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức công đoàn sẽ tạo sự gắn kết giữa đoàn viên, NLĐ với tổ chức công đoàn và thu hút NLĐ gia nhập tổ chức công đoàn.

\*Trường Đại học Công đoàn

### 3. Thực trạng và giải pháp nâng cao phúc lợi cho đoàn viên và người lao động của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Trong những năm qua, các cấp công đoàn đã có nhiều giải pháp tích cực để xây dựng và thực hiện chương trình phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ, kết quả cụ thể:

Chương trình “Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động”, đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có chủ trương, có hướng dẫn thực hiện từ năm 2017, 2019, đến năm 2019 thành chương trình 5 năm và được đưa vào trong Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam.

Các cấp công đoàn đã thực hiện Chương trình “Mái ấm Công đoàn”, hàng năm hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa từ 3.000 căn nhà trở lên cho đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở; tổ chức “Tết Sum vầy”, “Tháng Công nhân”, thông qua các đợt cao điểm của tháng công nhân, đợt Tết nguyên đán, 100% Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương đã tổ chức “Tết Sum vầy”, “Tháng Công nhân”; hỗ trợ chăm lo Tết cho hơn 3 triệu người/năm.

Hàng năm, các cấp công đoàn đã thông qua nguồn Quỹ trợ vốn cho công nhân lao động nghèo tự tạo việc làm và Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, hỗ trợ hơn 200.000 đoàn viên công đoàn có thêm việc làm và thu nhập ổn định, có hơn 400.000 đoàn viên được trợ giúp từ các Quỹ xã hội của Công đoàn; có hơn 20% số đoàn viên công đoàn được hưởng các sản phẩm, dịch vụ với giá ưu đãi từ các đối tác đã ký kết chương trình phối hợp với các cấp công đoàn; 100% đoàn viên công đoàn được thăm hỏi, động viên, tặng quà khi cá nhân hoặc gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã phối hợp với các tỉnh/thành phố, triển khai thực hiện Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”, các thiết chế bao gồm: Nhà ở, nhà trẻ, siêu thị, phòng y tế, khu văn hóa, thể thao, tư vấn pháp luật.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã xây dựng Quỹ Xã hội từ thiện Tấm lòng vàng được tổ chức hoạt động từ tháng 10/1996, hiện nay là Quỹ Xã hội từ thiện “Tấm lòng vàng”. Quỹ thành lập và hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, theo nguyên tắc tự tạo vốn, trên cơ sở vận động hỗ trợ, đóng góp

hoàn toàn tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-TLĐ ngày 7/6/2017 về tổ chức, triển khai thực hiện để án đầu tư xây dựng các thiết chế của Công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, từ năm 2017 đến năm 2020 hoàn thành 50 thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ban hành quyết định, nghị quyết hỗ trợ đột xuất cho một số đoàn viên, người lao động gặp khó khăn, hoạn nạn, dịch bệnh như: Quyết định số 2606/QĐ-TLĐ, ngày 19/5/2021; Quyết định 3022/QĐ-TLĐ ngày 09/8/2021 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 2606/QĐ-TLĐ) về chi hỗ trợ khẩn cấp cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid-19; Quyết định số 3345/QĐ-TLĐ ngày 11/10/2021 và hướng dẫn thực hiện Quyết định số 3345/QĐ-TLĐ (Hướng dẫn số 35/HD-TLĐ ngày 21/10/2021) về việc chi hỗ trợ trẻ em mồ côi là con đoàn viên công đoàn tử vong do đại dịch Covid-19, tặng sổ tiết kiệm, có 2 mức là: 10 triệu đồng/em và 20 triệu đồng/em; Nghị quyết số 06/NQ-ĐCT, ngày 16/01/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hỗ trợ đoàn viên công đoàn, NLĐ bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng, với mức 1.000.000 đồng/người/lần; đoàn viên công đoàn tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương là 2.000.000 đồng/người/lần, đoàn viên công đoàn chấm dứt hợp đồng lao động là 3.000.000 đồng/người/lần.

Ngoài ra, các cấp công đoàn còn xây dựng và tổ chức thực hiện nhiều mô hình xã hội hóa hỗ trợ NLĐ, trong đó là Quỹ Trợ vốn cho công nhân, viên chức, lao động của các tỉnh/thành phố, với số tiền hàng chục tỷ đồng để NLĐ vay cho con ăn học, trang trải cuộc sống hằng ngày, mở dịch vụ (mở cửa hàng) có thêm nguồn thu nhập, giúp trả hết nợ và sang sửa được mái nhà vững chắc hơn.

Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong thời gian qua đã góp phần tích cực trong chăm lo, cải thiện đời sống đoàn viên, NLĐ, Công đoàn đã sử dụng tốt nguồn lực của tổ chức, cũng như có nhiều phong trào ủng hộ NLĐ có hoàn cảnh đặc biệt và đã thu được kết quả có ý nghĩa thiết thực. Tuy nhiên, một số hoạt động xã

(Xem tiếp trang 21)

vực nhà nước, ít nhất 85% công đoàn cơ sở doanh nghiệp, đơn vị ngoài khu vực nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” [4].

**5. Kết luận**

Có thể khẳng định chất lượng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở là một trong những nhân tố quyết định đến sự phát triển của tổ chức công đoàn. Vì vậy việc nâng cao chất lượng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở là vô cùng cần thiết trong tình hình hiện nay. Để nâng cao chất lượng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở cần tăng cường hơn nữa việc bồi dưỡng nâng cao năng lực, xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn có kiến thức sâu rộng, am hiểu pháp luật và luật công đoàn; Công đoàn cấp trên một mặt cần có cơ chế, chính

sách đãi ngộ xứng đáng với nhiệm vụ của chủ tịch công đoàn, mặt khác cần quan tâm, tạo điều kiện hơn nữa để cán bộ công đoàn nói chung và chủ tịch công đoàn nói riêng phát huy hết khả năng, tâm huyết, trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người lao động và xây dựng tổ chức công đoàn ngày càng vững mạnh. □

**Tài liệu tham khảo**

1. Luật Công đoàn 2012.
2. Điều lệ Công đoàn Việt Nam (khóa XII).
3. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Báo cáo của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XII, nhiệm kỳ 2018 - 2023 trình Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.
4. Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII.
5. <https://laodongcongdoan.vn/phan-dau-100-chu-tich-cong-doan-co-so-duoc-boi-duong-ky-nang-68402.html>.

**NÂNG CAO PHÚC LỢI CHO...**

*(Tiếp theo trang 4)*

hội, chương trình phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức Công đoàn còn mang nặng tính phong trào, phát triển chưa bền vững trên cơ sở tinh thần cộng đồng trách nhiệm. Chương trình phúc lợi đoàn viên triển khai chậm, thiếu đồng bộ.

Để nâng cao phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, cần có các giải pháp sau:

(i) Tăng cường phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể cùng cấp, thủ trưởng các đơn vị, chủ doanh nghiệp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các cấp các ngành cùng ủng hộ Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và NLĐ của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

(ii) Phát huy vai trò quan trọng, nòng cốt của tổ chức công đoàn các cấp trong nâng cao hiệu quả các hoạt động xã hội, vận động nguồn lực ủng hộ quỹ/chương trình do Công đoàn phát động như: Quỹ Xã hội từ thiện Tấm lòng vàng; Chương trình “Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động”; Chương trình Nhà ở “Mái ấm công đoàn”.

(iii) Hướng dẫn, giúp đỡ đoàn viên và người lao động ký giao kết hợp đồng lao động theo đúng quy

định; thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể có nội dung chính sách đặc thù với đoàn viên và NLĐ có hoàn cảnh khó khăn.

(iv) Thực hiện tốt vai trò tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, những quy định liên quan đến đoàn viên và người lao động lao động như: chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiền lương, tiền công, làm thêm giờ, các chính sách thai sản...; kịp thời phát hiện, kiến nghị giải quyết những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện chính sách liên quan đến đoàn viên và người lao động.

(v) Tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc chăm lo nhà ở, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tổ chức nhà trẻ, mẫu giáo cho con đoàn viên và NLĐ.

(vi) Tổ chức và vận động đoàn viên và NLĐ tích cực tham gia các hoạt động xã hội; các hoạt động nhân đạo, từ thiện, tương thân tương ái, xây dựng các quỹ xã hội, nhân đạo, quỹ đền ơn đáp nghĩa... □

**Tài liệu tham khảo**

1. Chính phủ (2015), *Nghị định 28/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp*.
2. Đề tài cấp Tổng Liên đoàn (2023), *“Đời sống nữ công nhân lao động có hoàn cảnh đặc biệt trong các khu công nghiệp, khu chế xuất - Kiến nghị chính sách”*.
3. Hội thảo khoa học Quốc tế (2023), *Công tác xã hội với lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất trong bối cảnh hội nhập quốc tế*. NXB Kinh tế quốc dân.